

Số: 303/KH-UBND

Hà Tây, ngày 16 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 13/8/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn xã Hà Tây

Thực hiện Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 13/8/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 13/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 95-KH/ĐU ngày 24/7/2026 của Đảng ủy xã Hà Tây về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 13/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn xã Hà Tây. UBND xã Hà Tây xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Kế hoạch số 311/KH-UBND của UBND thành phố (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 311) nhằm thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 10) trên địa bàn xã Hà Tây.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng; đưa các hoạt động này vào nền nếp, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định pháp luật.

- Kiểm tra, rà soát, thống kê đầy đủ các bến, bãi hiện có; xác định rõ chủ thể quản lý, vị trí, diện tích, nguồn gốc đất, hiện trạng sử dụng, hồ sơ pháp lý, các vi phạm và nghĩa vụ tài chính có liên quan.

- Phân loại từng bến, bãi để xác định phương án quản lý, hướng dẫn hoàn thiện thủ tục, khắc phục vi phạm hoặc chấm dứt hoạt động, giải tỏa theo quy định.

- Bảo đảm an toàn đê điều, công trình thủy lợi, hành lang thoát lũ, phòng, chống thiên tai, giao thông đường thủy, môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an ninh, trật tự và quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Yêu cầu

- Triển khai đúng quy định pháp luật, đồng bộ, đúng tiến độ, rõ nhiệm vụ, thời hạn, sản phẩm, trách nhiệm.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn cấp trên và lực lượng chức năng.

- Chủ bến, bãi và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, phối hợp kiểm tra, khắc phục vi phạm hoặc chấm dứt hoạt động theo yêu cầu.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

1. Kiểm tra, rà soát, thống kê và lập hồ sơ từng bến, bãi

Thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra thực địa, thống kê toàn bộ 06 bến, bãi hiện trạng trên địa bàn (đang hoạt động, dừng hoạt động, hoạt động không thường xuyên), xác định:

- Chủ thể quản lý/sử dụng; vị trí; diện tích; hiện trạng sử dụng đất.
- Tình trạng quy hoạch; thủ tục đất đai, xây dựng, giao thông, môi trường, đề điều, thủy lợi (nếu có).
- Nghĩa vụ tài chính; vi phạm và kết quả xử lý (nếu có).
- Lập hồ sơ từng bến, bãi theo mẫu Phụ lục tại Kế hoạch 311 (Biên bản kiểm tra, sơ đồ vị trí, hình ảnh hiện trạng, tổng hợp hồ sơ thiếu, vi phạm, phương án xử lý).

2. Phân loại bến, bãi và đề xuất phương án xử lý

Căn cứ tiêu chí hướng dẫn của UBND thành phố, UBND xã tổ chức phân loại bến, bãi theo các nhóm:

Nhóm (1): Đủ điều kiện đề xuất cập nhật/bổ sung vào quy hoạch liên quan.

Nhóm (2): Không thuộc nhóm (1) nhưng vị trí có thể đề xuất thuê đất ngắn hạn hoặc tiếp tục thuê ngắn hạn nếu đủ điều kiện.

Nhóm (3): Không thuộc (1), (2), phải chấm dứt hoạt động, giải tỏa theo lộ trình.

Nhóm (4): Khu vực chưa có bến, bãi nhưng có thể đề xuất nghiên cứu bố trí bến, bãi mới.

3. Hướng dẫn hoàn thiện thủ tục pháp lý, khắc phục vi phạm

- Thông báo và yêu cầu các chủ bến, bãi hoàn thiện hồ sơ còn thiếu theo từng lĩnh vực: đất đai, xây dựng, môi trường, giao thông đường thủy, PCCC, an ninh trật tự...

- Tổng hợp các nội dung vượt thẩm quyền đề nghị cơ quan cấp trên hướng dẫn, xử lý.

4. Tổ chức xử lý vi phạm; chấm dứt hoạt động, giải tỏa (đối với nhóm 3)

- Xây dựng phương án giải tỏa theo từng bến, bãi, bảo đảm trình tự thủ tục đúng quy định.

- Vận động tự giác chấp hành; trường hợp không chấp hành thì lập hồ sơ đề nghị xử lý/cưỡng chế theo thẩm quyền.

- Kiên quyết không để tái hoạt động sau giải tỏa; tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm mới.

5. Tuyên truyền, công khai và giám sát

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật và kế hoạch triển khai đến chủ bến, bãi; tổ chức, cá nhân liên quan; khu dân cư. Công khai kết quả phân loại (theo mức độ phù hợp), thời hạn khắc phục, chế tài khi không thực hiện.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

UBND xã báo cáo định kỳ kết quả thực hiện 06 tháng trước ngày 10 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Kiểm tra thực địa, rà soát, phân loại, thống kê và lập hồ sơ riêng đối với từng bến, bãi theo biểu mẫu, hướng dẫn, tiêu chí: Thời gian thực hiện: từ ngày 23/9/2026 - 24/9/2026.

- Xác định thủ tục còn thiếu, nghĩa vụ tài chính, vi phạm và biện pháp khắc phục đối với từng bến, bãi; đề xuất phương án xử lý từng trường hợp: Hoàn thành trước 04/10/2026.

- Xây dựng và thực hiện phương án xử lý, chấm dứt hoạt động, giải tỏa từng bến, bãi nhóm (3): Hoàn thành phương án trước 20/11/2026; thực hiện theo lộ trình, cơ bản hoàn thành đến hết năm 2028.

- Thông báo kết quả phân loại và yêu cầu thực hiện đối với từng chủ bến, bãi: Trong 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả phân loại chính thức của UBND thành phố.

- Đôn đốc, giám sát các bến, bãi thực hiện theo thời gian, lộ trình thực hiện: Đến hết năm 2028 các bến bãi hoạt động đủ thủ tục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan thường trực đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra thực địa, thu thập thông tin về tình trạng pháp lý, hoàn thiện hồ sơ, phân loại các bến bãi theo các tiêu chí hướng dẫn của UBND thành phố. Tham mưu UBND xã thông báo kết quả phân loại cho tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các Sở, ngành, có trách nhiệm hướng dẫn và đôn đốc tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục về đất đai, môi trường, quy hoạch, xây dựng, đầu tư. Phối hợp với Hạt Quản lý đê điều Thanh Hà, Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi Thanh Hà hướng dẫn các thủ tục về đê điều, thủy lợi.

- Tham mưu UBND xã báo cáo tình hình thực hiện định kỳ 06 tháng và năm gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 10, Kế hoạch 311 và Kế hoạch này trên Cổng Thông tin điện tử xã, hệ thống Đài truyền thanh xã; phản ánh kịp thời tình hình và kết quả thực hiện.

3. Công an xã

- Chủ động nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh trật tự trong quá trình kiểm tra, rà soát, phân loại, xử lý các bến, bãi; kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi chống đối, gây rối trật tự, tái vi phạm.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành quy định về phòng cháy, chữa cháy, an ninh, trật tự và vận chuyển hàng hóa, vật liệu.

4. Trưởng các thôn trên địa bàn có bến, bãi

Phối hợp kiểm tra thực địa, cung cấp thông tin, xác nhận hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc đất và hoạt động bến, bãi trên địa bàn thôn; tham gia tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành; kịp thời báo cáo tình trạng tái hoạt động trái phép.

5. Tổ chức, cá nhân có hoạt động bến, bãi

- Cung cấp đầy đủ, chính xác hồ sơ, tài liệu; phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong quá trình kiểm tra, rà soát, phân loại.

- Chủ động hoàn thiện thủ tục pháp lý, thực hiện nghĩa vụ tài chính, khắc phục vi phạm và chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Chấm dứt hoạt động, tháo dỡ công trình, hoàn trả mặt bằng theo phương án, lộ trình được yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 13/8/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về quản lý hoạt động bến, bãi ven sông, kênh trục nội đồng trên địa bàn xã Hà Tây. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT thành phố;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Dũng Thành